|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 61/2023/NQ-HĐND | *Sơn La, ngày 20 tháng 7 năm 2023* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chính sách hỗ trợ giáo viên tiểu học dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số lớp 1, lớp 2, lớp 3 thuộc xã khu vực III và các bản đặc biệt khó khăn thuộc xã khu vực II, khu vực I trên địa bàn tỉnh Sơn La đến năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA  
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ BẢY**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số* [*163/2016/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/thong-tu-40-2017-tt-btc-cong-tac-phi-chi-hoi-nghi-doi-voi-co-quan-nha-nuoc-su-nghiep-cong-lap-327960.aspx)*ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;*

*Xét Tờ trình số 97/TTr-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 523/BC-VHXH ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội của Hội đồng nhân dân tỉnh; thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định chính sách hỗ trợ giáo viên tiểu học dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số lớp 1, lớp 2, lớp 3 tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc xã khu vực III và các bản đặc biệt khó khăn thuộc xã khu vực II, khu vực I trên địa bàn tỉnh Sơn La đến năm 2025, như sau:

**1. Đối tượng áp dụng**

a) Giáo viên chủ nhiệm trực tiếp dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số lớp 1, lớp 2, lớp 3 tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc xã khu vực III và các bản đặc biệt khó khăn thuộc xã khu vực II, khu vực I trên địa bàn tỉnh Sơn La.

b) Cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan đến việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

**2. Điều kiện hưởng hỗ trợ**

Giáo viên chủ nhiệm trực tiếp dạy tăng cường tiếng Việt: 08 tiết/tháng (*tháng đầu và tháng cuối của năm học: 07 tiết/tháng*).

**3. Mức hỗ trợ**

Đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này hằng tháng được hỗ trợ 250.000 đồng/người/tháng (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*),được chi trả cùng với tiền lương hằng tháng của giáo viên và không dùng tính đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

**4. Thời gian hưởng hỗ trợ**

Tính theo số tháng dạy thực tế nhưng không quá 09 tháng/năm học.

**5. Nguồn kinh phí:** Ngân sách tỉnh đảm bảo.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

**1.** Uỷ ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

**2.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La khoá XV, Kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 20 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2023./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;  - Uỷ ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội;  - Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ, Chủ tịch nước;  - Ban Công tác đại biểu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Các Bộ: Tư pháp; Tài chính; Giáo dục và Đào tạo;  - Vụ Pháp chế: Bộ Tài chính; Giáo dục và Đào tạo;  - Cục kiểm tra Văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;  - Ban Thường vụ Tỉnh ủy;  - Thường trực: HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;  - Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;  - Thường trực: Huyện ủy, Thành ủy; HĐND; UBND; UBMTTQVN các huyện, thành phố;  - Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;  - Trung tâm: Thông tin tỉnh; Lưu trữ lịch sử tỉnh;  - Thường trực: Đảng ủy, HĐND, UBND xã, phường, thị trấn;  - Lưu: VT, CTHĐNDBắc. | **CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Thái Hưng** |